

Số: ~~15~~/QĐ-THNGT

Long Biên, ngày 07 tháng 10 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc ban hành quy chế Thi đua, Khen thưởng năm học 2022-2023**

**HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TIỂU HỌC NGÔ GIA TỰ**

Căn cứ Luật thi đua, khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi đua, khen thưởng ngày 14 tháng 6 năm 2005 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi đua, khen thưởng ngày 16 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 08/2017/TT-BNV ngày 27 tháng 10 năm 2017 của Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Thông tư 21/2020/TT-BGD&ĐT ngày 31/7/2020 của Bộ giáo dục và đào tạo về hướng dẫn công tác thi đua khen thưởng ngành GD&ĐT;

Căn cứ Thông tư 28/2020/TT-BGD&ĐT ngày 04/09/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về việc ban hành Điều lệ Trường tiểu học; Thông tư số 27/2020/TT-BGD&ĐT ngày 04/9/2020 Ban hành quy định đánh giá học sinh tiểu học;

Căn cứ Quyết định số 09/2020/QĐ-UBND ngày 28/4/2020 của UBND Thành phố Hà Nội về việc ban hành quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn thành phố Hà Nội.

Căn cứ Quyết định số 4333/QĐ-UBND ngày 30/7/2021 của Ủy ban nhân dân quận Long Biên về việc phê duyệt Đề án “Đổi mới, nâng cao chất lượng công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn quận Long Biên giai đoạn 2021-2026”

Căn cứ quy chế chi tiêu nội bộ năm học 2022-2023; Kế hoạch giáo dục năm học 2022-2023; Nghị quyết Hội nghị viên chức – Người lao động năm học 2022-2023;

Xét đề nghị của Hội đồng thi đua, khen thưởng trường Tiểu học Ngô Gia Tự;

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định quy chế thi đua khen thưởng năm học 2022-2023;

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Cán bộ, viên chức, người lao động trường Tiểu học Ngô Gia Tự chịu trách nhiệm thực hiện quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- CBCC-VC cơ quan: để thực hiện;
- Lưu: VP.



**QUY CHẾ VỀ CÔNG TÁC THI ĐUA KHEN THƯỞNG  
NĂM HỌC 2022 – 2023**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 156/QĐ-THNGT ngày 07/10/2022  
của trường TH Ngô Gia Tự)

**CHƯƠNG I  
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

1. Quy định này quy định cụ thể về nội dung thi đua, tổ chức phong trào thi đua; tiêu chuẩn các danh hiệu thi đua; các hình thức, đối tượng, tiêu chuẩn khen thưởng; quy trình, thủ tục, hồ sơ đề nghị khen thưởng; quỹ thi đua, khen thưởng; quyền và nghĩa vụ của cá nhân, tập thể được khen thưởng; vi phạm và xử lý vi phạm; khiếu nại, tố cáo và giải quyết khiếu nại, tố cáo về thi đua, khen thưởng;

2. Các nội dung về thi đua, khen thưởng khác có liên quan không được quy định trong văn bản này thì được thực hiện theo quy định của Luật thi đua, khen thưởng và các văn bản pháp luật hiện hành.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

1. Đối tượng thi đua gồm:

- a) Các tập thể: tổ chuyên môn, lớp;
- b) Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động bao gồm cả người đang trong thời gian tập sự, hợp đồng từ 01 năm trở lên trong đang làm việc tại Trường Ngô Gia Tự và học sinh nhà trường.

2. Đối tượng khen thưởng:

Là những đối tượng quy định tại khoản 1 điều này có thành tích trong các hoạt động của nhà trường và có đóng góp công sức to lớn cho sự nghiệp phát triển giáo dục địa phương.

**Điều 3. Nguyên tắc thi đua, khen thưởng**

3.1. Nguyên tắc thi đua

Nguyên tắc thi đua được thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 3 của Luật Thi đua, Khen thưởng; và quy định tại Nghị định 91/2017/NĐ-CP của Chính phủ được quy định cụ thể như sau:

- a) Tự nguyện, tự giác, công khai; đảm bảo tinh thần đoàn kết, hợp tác cùng phát triển;
- b) Việc xét tặng các danh hiệu thi đua phải căn cứ vào kết quả phong trào thi đua;



c) Không bình xét thi đua các cá nhân, tập thể không đăng ký thi đua ngay từ đầu năm học hoặc đăng ký thi đua không đúng thủ tục, thời hạn.

### 3.2. Nguyên tắc khen thưởng

Nguyên tắc khen thưởng được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 6 của Luật Thi đua, Khen thưởng; Điều 3 của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP của Chính phủ, cụ thể như sau:

a) Chính xác, công khai, dân chủ, công bằng và kịp thời trên cơ sở đánh giá đúng hiệu quả công tác của các tập thể, cá nhân; hình thức khen thưởng phải đảm bảo tương đương với thành tích đạt được, không nhất thiết phải khen thưởng phải đảm bảo tương đương với thành tích đạt được, không nhất thiết phải khen theo trình tự có hình thức khen thưởng mức thấp rồi mới được khen thưởng mức cao hơn; thành tích đạt được trong điều kiện khó khăn và có phạm vi ảnh hưởng lớn thì được xem xét, đề nghị khen thưởng với mức cao hơn; một hình thức khen thưởng có thể tặng nhiều lần cho một đối tượng;

b) Kết hợp chặt chẽ động viên tinh thần với khuyến khích bằng lợi ích vật chất;

c) Chú trọng khen thưởng đối với cá nhân, tập thể có nhiệm vụ khó khăn nhưng đã có nhiều nỗ lực hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.

## Chương II

### CÁC DANH HIỆU THI ĐUA VÀ TIÊU CHUẨN XÉT THI ĐUA

#### Điều 4. Các danh hiệu thi đua

1. Đối với cán bộ viên chức, người lao động:

a) Danh hiệu thi đua đối với cá nhân gồm các hình thức sau: “Chiến sĩ thi đua toàn quốc”, “Chiến sĩ thi đua cấp Thành phố”, “Chiến sĩ thi đua cơ sở”, “Lao động tiên tiến”.

b) Đạt giải các cuộc thi cấp trường; GVCN và giáo viên bồi dưỡng HS có nhiều học sinh đạt giải tất cả các môn học và các môn năng khiếu cấp quận, cấp thành phố, quốc gia, quốc tế.

2. Đối với học sinh:

a) Tập thể: Lớp tiên tiến; lớp xuất sắc, chi đội mạnh cấp Thành phố, Quận.

b) Cá nhân: tham gia các sân chơi trí tuệ, các kì thi, giao lưu sân chơi trí tuệ do Quốc gia, Thành phố, quận tổ chức đạt giải, thành tích tốt trong các kì thi.

- Hoàn thành xuất sắc các nội dung học tập và rèn luyện.

#### Điều 5. Tiêu chuẩn và số lượng khen thưởng danh hiệu thi đua đối với cá nhân.

5.1. Danh hiệu “Lao động tiên tiến”:

Danh hiệu “Lao động tiên tiến” được xét tặng hàng năm cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:

## a) Tiêu chuẩn chung:

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, đạt năng suất và chất lượng cao.
- Chấp hành tốt nội quy, quy định của cơ quan, đơn vị và chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; có tinh thần khắc phục khó khăn để hoàn thành nhiệm vụ; đoàn kết, tương trợ giúp đỡ đồng nghiệp; tích cực tham gia các phong trào thi đua.
- Tích cực học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.
- Có đạo đức tốt, lối sống lành mạnh.

## b) Tiêu chuẩn cụ thể:

- Đối với cán bộ, giáo viên giảng dạy: Tích cực tham gia các phong trào thi đua; có ý thức học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ; thực hiện nghiêm túc quy định về soạn bài, kiểm tra đánh giá học sinh, lên lớp, quản lý hồ sơ sổ sách; tổ chức quản lý tốt học sinh, quan tâm giáo dục học sinh cá biệt, giúp đỡ học sinh có hoàn cảnh khó khăn; được đánh giá xếp loại cuối năm.

- Đối với HT, PHT: Xếp loại công chức cuối năm được xếp HTTNV hoặc loại khá trở lên theo chuẩn hiệu trưởng, PHT.

+ Đối với GV, NV: Xếp loại công chức HTTNV hoặc xếp loại khá với chuẩn NNGV.

**Lưu ý:** Không xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến” đối với một trong các trường hợp: Mới tuyển dụng dưới 10 tháng, nghỉ từ 40 ngày làm việc trở lên, bị kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên.

## 5.2. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở”:

Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở” được xét tặng hằng năm cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:

- Đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”.
- Có sáng kiến đề tăng năng suất lao động, tăng hiệu quả công tác được cơ sở công nhận hoặc có đề tài nghiên cứu khoa học đã nghiệm thu được áp dụng tại cơ quan, tổ chức, đơn vị hoặc mưu trí, sáng tạo trong chiến đấu, phục vụ chiến đấu, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được đơn vị công nhận.

**Lưu ý:**

+ Chỉ xét thi đua đối với các cá nhân có đăng ký danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở đầu năm học 2022-2023.

+ Tỷ lệ “Chiến sĩ thi đua cơ sở” không quá 15% số cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”, trong đó đảm bảo không quá 1/3 là cán bộ quản lý (nếu có số dư từ 0,5 trở lên thì được làm tròn lên).

+ Người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu ngoài các tiêu chuẩn quy định thì đơn vị do cá nhân quản lý phải đạt danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”.

### 5.3. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua Thành phố”:

a) Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua Thành phố” tham gia thi GVG, các kì thi cấp Thành phố đạt thành tích tốt; có sáng kiến, giải pháp công tác, đề tài nghiên cứu, áp dụng công nghệ mới của cá nhân đó có tác dụng ảnh hưởng trên phạm vi toàn thành phố.

b) Số lượng khen thưởng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua Thành phố” hàng năm đề nghị không vượt quá 10% trong tổng số cá nhân của đơn vị đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở. Nếu trình 10% không đủ 01 cá nhân thì được trình tối đa 01 cá nhân.

c) Hội đồng khoa học, sáng kiến cấp Thành phố xem xét công nhận sáng kiến, giải pháp hoặc đề tài nguyên cứu hoặc áp dụng công nghệ mới.

### 5.4. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc”:

a) Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc” được xét tặng cho cá nhân có thành tích tiêu biểu xuất sắc được lựa chọn trong số những cá nhân hai lần liên tục đạt danh hiệu: “Chiến sĩ thi đua cấp Thành phố”; có sáng kiến, giải pháp công tác, đề tài nghiên cứu của cá nhân đó có phạm vi ảnh hưởng rộng đối với toàn quốc.

b) Việc đánh giá mức độ ảnh hưởng của sáng kiến, giải pháp công tác, đề tài nghiên cứu do Hội đồng khoa học, sáng kiến cấp Thành phố xem xét công nhận.

### 5.5. Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp giáo dục”

- Đạt các tiêu chuẩn quy định tại khoản 1a,c,d,đ Điều 6 Thông tư 22/2018/TT-BGDĐT ngày 28/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

5.5. Giáo viên có thành tích trong các phong trào thi đua, các đợt thi đua, các cuộc thi của trường, của ngành, giáo viên dạy giỏi cấp trường căn cứ theo tiêu chí của các đợt thi đua.

## CHƯƠNG III

### CHẾ ĐỘ KHEN THƯỞNG VÀ QUỸ KHEN THƯỞNG

#### Điều 6. Đối với CB, GV, NV

6.1 Mức tiền thưởng; Theo quy định tại Nghị định 91/2017/NĐ-CP ngày 31/07/2017 của Chính phủ về Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua – Khen thưởng;

6.2. Đối với thẩm quyền của đơn vị, ngoài mức khen cao được quy định khen của các cấp có thẩm quyền được quy định tại Nghị định 91/2017/NĐ-CP của Chính phủ, nhà trường khen thưởng theo từng đợt thi đua. Mức khen thưởng cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh có thành tích cao trong phong trào thi đua.

\* Cấp trường.

- Tổ chức thi viết bài Giảng Elearning: Đạt giải nhất 200.000 đồng, đạt giải nhì 150.000 đồng, đạt giải ba 100.000 đồng. ( Bài giảng Elearning xếp loại A thứ nhất – giải nhất, xếp A thứ nhì – giải nhì, xếp A thứ ba – giải ba. )

- Thi giáo viên dạy giỏi cấp trường (hội giảng): giải Nhất 200.000đ, giải Nhì 180.000đ, giải Ba 150.000đ, giải Khuyến Khích 120.000đ

- Thi giáo viên dạy giỏi xếp loại Tốt: 100.000đ, Khá: 50.000đ

- Thương cuối năm học:

+ Đạt danh hiệu chiến sĩ thi đua cấp cơ sở: cấp trên khen thưởng;

+ Danh hiệu “Lao động tiên tiến” được thưởng 0,3 lần mức lương tối thiểu chung.

- Thương Kỷ niệm chương Vì sự nghiệp giáo dục: 200.000đ

- Đánh giá hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học: 100.000đ

- Thi giáo viên dạy giỏi cấp Quận xếp loại tiết Tốt: 200.000đ/tiết

- Thi vào Thành phố có giải: 300.000đ/người

**Điều 7. Thưởng giáo viên có thành tích trong bồi dưỡng học sinh tham gia các cuộc thi.**

- Giáo viên có học sinh đạt giải các cấp về văn hóa ( các cuộc thi chính thức )

<b>Giáo viên có học sinh đạt giải các cấp về văn hóa ( các cuộc thi chính thức )</b>	<b>Cấp Thành phố</b>	<b>Cấp Quốc gia</b>
Giải nhất	250.000	300.000
Giải nhì	200.000	250.000
Giải ba	150.000	200.000
Giải khuyến khích	100.000	150.000

<b>Giáo viên có học sinh đạt giải các sân chơi trí tuệ ( các cuộc thi không chính thức )</b>	<b>Vòng chung kết</b>
Giải nhất – Huy chương vàng	100.000
Giải nhì – Huy chương bạc	80.000
Giải ba – Huy chương đồng	60.000
Giải khuyến khích	40.000

<b>Giáo viên có học sinh đạt giải các cấp về văn nghệ, thể dục thể thao, công tác Đội</b>	<b>Cấp Thành phố</b>	<b>Cấp Quốc gia</b>
---	----------------------	---------------------

10/02/2011

Giải nhất	250.000	300.000
Giải nhì	200.000	250.000
Giải ba	150.000	200.000
Giải khuyến khích	100.000	150.000

- Chi thường ở các cuộc thi chính thức do Sở giáo dục và Bộ giáo dục tổ chức.

- Trong 01 hoạt động, 01 cuộc thi chỉ thường ở mức cao nhất.

- Chỉ nhận thưởng 01 lần ( Cấp trên đã thưởng thì trường không thưởng lại.)

- Nếu trên cùng một lớp ( trên cùng một môn) có giải cả 3 cấp ( Quận; Thành phố; Quốc gia ) thì hưởng một mức cao nhất.

- Các cuộc thi, giải thưởng mang tính phong trào, sân chơi trí tuệ thuộc các tổ chức xã hội khác ( trong nước và quốc tế ) thì tùy mức độ, số lượng học sinh đạt giải GVCN-GVBM được thưởng bằng nhau và căn cứ vào thời điểm thực tế cũng như nguồn kinh phí tại thời điểm đó, tuy nhiên mức thưởng không quá 2 triệu đồng/ giáo viên.

#### **Điều 8. Mức thưởng dành cho học sinh:**

##### **a. Tập thể:**

<b>Thi đua năm học</b>	<b>Mức 1</b>	<b>Mức 2</b>
Thường vở sạch chữ đẹp của năm	120.000đ Lớp có > 80% đạt vở sạch chữ đẹp.	100.000đ Lớp đạt vở sạch chữ đẹp.
Lớp xuất sắc	120.000đ	
Lớp tốt	100.000đ	
Lớp khá	80.000đ	
Liên đội mạnh cấp quận	200.000đ	
Chi đội mạnh cấp quận	150.000đ	

##### **b. Cá nhân:**

Học sinh khen “ Hoàn thành xuất sắc”: 3 quyển/HS

Khen từng mặt hoặc tiêu biểu, đột xuất: 2 quyển/HS

##### **\* Học sinh đạt các danh hiệu các cấp:**

Giải chính thức cuộc thi do Quận, Sở, BGD-ĐT tổ chức:



Danh hiệu cá nhân	Cấp Quận	Cấp Thành phố	Cấp Quốc Gia
Giải nhất	150.000	250.000	300.000
Giải nhì	130.000	230.000	270.000
Giải ba	110.000	210.000	240.000
Giải khuyến khích	100.000	190.000	210.000

Cuộc thi không chính thức ( sân chơi trí tuệ...)

Học sinh đạt giải các sân chơi trí tuệ	Vòng chung kết
Giải nhất – Huy chương vàng	4 quyển vở
Giải nhì – Huy chương bạc	3 quyển vở
Giải ba – Huy chương đồng, khuyến khích	2 quyển vở

**\* Tuyên dương các hoạt động phong trào khác: ( theo mục chi của quỹ Đội)**

Phong trào trong năm: kế hoạch nhỏ, sao nhi đồng, rung chuông vàng, trung thu... các nội dung tương đương.	Mức 1	Mức 2	Mức 3
Cá nhân	3 quyển vở hoặc quà tặng tương đương	2 quyển vở hoặc quà tặng tương đương	1 quyển vở hoặc quà tặng tương đương
Tập thể	100.000	70.000	50.000

\*Lưu ý: HS đạt giải cá nhân cùng môn ở nhiều cấp, chỉ nhận một giải cao nhất.

- Thương 20/11 ( theo khối )  
+ Văn nghệ, báo tường, trang trí lớp học: giải nhất 200.000đ, giải nhì 150.000đ, giải ba 100.000đ, giải khuyến khích 50.000đ

- Thương Hội khỏe phù đồng

+Thương tập thể: Nhất 100.000đ, nhì: 70.000đ.

+ Thương cá nhân các môn thi: giải nhất: 50.000đ; nhì 30.000đ.

**Điều 9.** Quỹ thi đua khen thưởng trích từ nguồn ngân sách hàng năm, mức tối đa bằng 0,1% dự toán chi ngân sách thường xuyên ( trừ chi xây dựng cơ bản, chi đột xuất ) đối với mỗi cấp ngân sách và từ các nguồn thu hợp pháp khác ( tiền thưởng của cấp trên, đóng góp của cá nhân, tổ chức ).

#### CHƯƠNG IV

#### THỦ TỤC HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG

**Điều 10. Hồ sơ, thủ tục xét tặng danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng**

Hồ sơ đề nghị xét tặng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng, trong một bộ hồ sơ gồm có:

1. Tờ trình kèm theo danh sách đề nghị của cấp trình khen;
2. Báo cáo thành tích và tóm tắt thành tích của tập thể, cá nhân đề nghị có xác nhận của cấp trình khen;
3. Đối với danh hiệu Chiến sĩ thi đua các cấp: Báo cáo tóm tắt về nội dung các đề tài, sáng kiến, kinh nghiệm, các giải pháp trong công tác và quản lý đem lại hiệu quả thiết thực được Hội đồng khoa học, sáng kiến cấp trình khen xác nhận, kèm theo bản quyết định công nhận sáng kiến, đề tài khoa học, ứng dụng khoa học, kỹ thuật, công nghệ...;
4. Biên bản của Hội đồng Thi đua – Khen thưởng cấp trình khen. Trường hợp đề nghị xét tặng danh hiệu thi đua các cấp phải có số phiếu đồng ý của các thành viên Hội đồng có tỷ lệ phiếu bầu từ 75% trở lên, tính trên tổng số thành viên của hội đồng đó (nếu thành viên hội đồng vắng mặt thì lấy ý kiến bằng văn bản );

**Điều 11. Thời gian nộp hồ sơ:**

Kết thúc năm học: vào cuối tháng 5 hàng năm.

#### CHƯƠNG V

#### ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

**Điều 12. Trách nhiệm tổ chức phát động, chỉ đạo phong trào thi đua, khen thưởng và đề nghị cấp trên khen thưởng**

1. Hiệu trưởng phối hợp với CTCD chịu trách nhiệm tổ chức phát động, chỉ đạo phong trào thi đua, nhân rộng các phong trào thi đua, chủ động phát hiện, lựa chọn các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc để khen thưởng hoặc đề nghị khen thưởng.
2. Đề nghị Ban chấp hành CĐ:
  - a) Tổ chức và phối hợp với chính quyền để phát động, triển khai các phong trào thi đua, phổ biến kinh nghiệm, nhân rộng điển hình tiên tiến.
  - b) Tuyên truyền, động viên các đoàn viên, tích cực, tự giác đăng ký tham gia các phong trào thi đua góp hoàn thành nhiệm vụ năm học.

c) Giám sát thực hiện pháp luật về thi đua, khen thưởng, kịp thời phản ánh, đề xuất các giải pháp để thực hiện tốt quy định của Luật thi đua, Khen thưởng và các văn bản hướng dẫn thi hành trong tổ chức và triển khai thực hiện trong nhà trường.

d) Chủ động phát hiện, lựa chọn, đề xuất những điển hình tiên tiến, tiêu biểu trong các phong trào thi đua để đề nghị khen thưởng.

**Điều 13. Trách nhiệm và quyền hạn của Hội đồng thi đua, khen thưởng trường**

1. Hội đồng thi đua, khen thưởng trường do Hiệu trưởng quyết định thành lập và Chủ tịch Hội đồng.

- Chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn về chuyên môn của Hội đồng thi đua, khen thưởng phòng.

- Tổ chức các hoạt động trao đổi kinh nghiệm trong tổ chức phong trào thi đua và công tác khen thưởng.

- Tiến hành đánh giá bình xét khen thưởng đảm bảo nguyên tắc:

+ Công khai, dân chủ, chính xác và kịp thời.

+ Trên cơ sở nội dung, các tiêu chí được phòng GD&ĐT đánh giá CB, GV, NV cuối kì, cuối năm mà các thành viên tự chấm điểm thi đua.

- Căn cứ thành tích, điểm thi đua mà Hội đồng thi đua nhất trí đánh giá, bình xét, xếp hạng và đề nghị khen thưởng.

2. Các cán bộ, giáo viên, nhân viên, người lao động tham gia phong trào thi đua đều phải có đăng ký thi đua; không đăng ký thi đua sẽ không được xem xét, công nhận.

3. Mức tiền thưởng kèm theo các danh hiệu thi đua: CSTĐ, Kỷ niệm chương vì sự nghiệp giáo dục, Giáo viên giỏi, tổng phụ trách giỏi, nhân viên giỏi và các thành tích khác của GV: Do cấp công nhận khen thưởng.

4. Mức thưởng danh hiệu Lao động tiên tiến, thường giáo viên giỏi các thành tích khác của GV được quy định trong Quy chế chi tiêu nội bộ của nhà trường năm học 2022-2023.

5. Mức thưởng học sinh chi theo định mức được quy định trong Quy chế chi tiêu nội bộ của nhà trường năm học 2022-2023.

**Điều 10. Tổ chức thực hiện.**

Quy chế của trường gồm 5 chương, 13 điều. Quy chế thi đua, khen thưởng có hiệu lực thực hiện thống nhất trong toàn trường. Hiệu trưởng có trách nhiệm phổ biến, triển khai thực hiện Quy chế thi đua, khen thưởng của trường đến cán bộ, viên chức, giáo viên, nhân viên trong toàn trường để biết và thực hiện. Quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, các cá nhân kịp thời đề xuất ý kiến với Hiệu trưởng./.